TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **238**/2022/QĐST-HNGĐ	*Hoàn Kiếm, ngày 19 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 292/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị **Nguyễn Thị Mai A**, sinh năm: 1981

Đăng ký HKTT tại: số 6 ngõ 103 N, P, quận H, Thành phố H.

2. Anh **Lê Hoàng T**, **s**inh năm: 1981

Đăng ký ĐKHKTT tại: số 65 T, phường H, quận H, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Lê Hoàng T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường H, quận H, Thành phố H ngày 11/4/2012 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 9 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Lê Hoàng T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Lê Hoàng T có 02 con chung là cháu Lê Nhật P, sinh ngày: 03/7/2012 và cháu Lê Thanh T2, sinh ngày: 11/7/2003. Khi ly hôn anh chị cùng thống nhất thỏa thuận: Giao cháu T2 cho chị Mai A trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu P cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 09 năm 2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ tròn 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị tự thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Mai A và anh T kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ tròn 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Mai A, anh T được quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, riêng và nhà ở:* Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Lê Hoàng T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về công nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Lê Hoàng T trình bày không cho ai vay nợ và cũng không vay nợ ai nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Mai A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số: AA/2020/0051821 ngày 07/9/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- CCTHADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường H (Giấy CNKH số 22/2012, quyển số 01/2011
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Lan Hương